**NGƯỜI THIẾT KẾ**

**NGUYỄN THỊ MỴ**

**KẾ HOACH BÀI HỌC - MÔN TOÁN 3**

**BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG**

**Bài 56: Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hiện được phép nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (không nhớ hai lần liên tiếp).

- Thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số và bài toán giải bằng hai bước tính

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Ti vi, máy tính, máy soi…

- Học sinh : Sách giáo khoa, vở, phiếu bài tập…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| 1. **Khởi động – kết nối 5’:**   **- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của Học sinh ở bài trước.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV cho Học sinh khởi động: múa hát: tập đếm  - GV yêu cầu hs làm bảng con:  134 x 2 = ? 215 x 3 = ?  - Khi nhân số có 3 chữ số với số có 1 chữ số có nhớ em lưu ý điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Ở các tiết học trước các em đã được học cách nhân số có ba chữ số với số có một chữ số. Vậy nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số làm thế nào thì cô trò chúng ta sẽ cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay: Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.  + GV ghi tên bài trên bảng | - Học sinh khởi động  - Học sinh làm bảng con  - Học sinh nx  - Khi kết quả phép nhân bằng 10 hoặc lớn hơn 10 thì ta nhớ số chục sang kết quả của hàng liền kề trước nó.  - Học sinh nhận xét  - Học sinh lắng nghe.  - Học sinh đọc tên bài |
| **2. Khám phá 13-15’**  **- Mục tiêu:**  - Nắm được cách thực hiện được phép nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (không nhớ hai lần liên tiếp).  - Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học  **- Cách tiến hành:** | |
| **\* 1034 x 2 = ?**  - GV chiếu tranh lên MH.  -Em quan sát được gì trong bức tranh này?  - Em có nhận xét gì về số bao gạo trên hai chiếc sà lan?  -Để tìm 2 chiếc sà lan có tất cả bao nhiêu bao gạo các em thảo luận nhóm đôi tìm phép tính trong thời gian 1’?  -GV nhận xét: Cả hai cách làm của các bạn đều đúng. Nhưng đây là bài toán cho số bao gạo trên 2 chiếc sà lan nếu có nhiều chiếc sà lan hơn nữa mà ta thực hiện nhiều phép tính cộng các số hạng bằng nhau sẽ rất mất thời gian, nên cô đồng ý với đa số các em là ta sử dụng phép tính nhân.  - Nêu cho cô phép tính?  - GV ghi bảng: 1034 x 2 = ?  - Em có nhận xét gì về phép tính?  -Dựa vào kiến thức đã các em thực hiện phép tính này vào bảng con.  -GV nhận xét: Cô thấy lớp mình các em đã biết vận dụng bài rất tốt. Quan sát và nhận xét bài bạn.  - Em nêu lại cách đặt tính cho cô?  ( GV ghi bảng)  -Như vậy chúng ta vừa thực hiện xong bước đặt tính. Ai thực hiện tính cho cô nào?  ( GV viết bảng)  - GV nhận xét  - Em đã thực hiện phép tính như thế nào?  - Khi nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số em thức hiện theo mấy bước?  - Em hãy so sánh cách nhân số có 4 chữ số với số có 1 với nhân số có 3 chữ số với số có 1 chữ số?  - Vậy có tất cả bao nhiêu bao gạo trên hai chiếc sà lan?  -Tương tự cô có phép tính sau  **\* GV đưa phép tính: 1225 x 3 =?**  **( MH)**  - GV giao nhiệm vụ:  Nhiệm vụ của các em là tìm kết quả của phép tính vào bảng con.  - GV nhận xét phần chia sẻ. GV yêu cầu HS thực hiện phép tính  -GV thực hiện trên MH.  - Các em chú ý lượt nhân 3 x 5 = 15 viết 5 nhớ 1, 3 x 2 = 6 thêm 1 bằng 7. Khi thực hiện các lượt nhân mà kết quả bằng 10 hoặc vượt qua 10 thì các em thêm số nhớ vào kết quả của lượt nhân liền kề trước nó.  -Em có nhận xét gì về hai phép tính vừa thực hiện?  - Khi nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số em thực hiện mấy bước?  -Cô và các em vừa cùng nhau khám phá bài rất tốt. Để khắc sâu kiến thức cô trò mình cùng chuyển sang phần Hoạt động.  - Yêu cầu Học sinh mở sách  **3. Hoạt động 13-15’**  **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Tính**  - Bài 1 yêu cầu gì?  - GV soi bài  **-** GV nhận xét, tuyên dương  - Bài tập 1 đã củng cố cho em kiến thức nào?  - Khi nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số em thực hiện như thế nào?  -Khi thực hiện nhân số có 4 cs với số có 1 cs các em lưu ý trường hợp có nhớ. Bây giờ cô trò mình cùng chuyển sang bài tập 2.  **Bài 2: (Làm việc cá nhân) Đặt tính rồi tính**  **-** Bài tập 2 có mấy yêu cầu?  **-** Yêu cầu học sinh làm bảng con  - GV nhận xét  \* Chốt:  **-** Khi thực hiện đặt tính rồi tính em chú ý điều gì?  **-** GV nhận xét  -Cô trò ta vừa thực hiện rất tốt BT2. Các em hãy tiếp tục phát huy trong bài tập 3  **Bài 3: (Làm việc nhóm 2) Tính nhẩm**  - GV yc Học sinh đọc mẫu    - GV phân tích mẫu:  -Các em quan sát mẫu: 2000 x 3 =? Ta nhân nhẩm như sau:  -Em nhân nhẩm chữ số chỉ nghìn của thừa số thứ nhất là 2 nghìn x với thừa số thứ 2 là 3 bằng 6000. Vậy 2000 x 3 = 6000  6000 ta viết gồm chữ số 6 và 3 chữ số 0  -Tương tự mẫu các em thảo luận nhóm đôi thực hiện tính nhẩm các phép tính còn lại trong thời gian 1’  - GV nhận xét.  \* Chốt: Khi nhân nhẩm số tròn nghìn với với số có một chữ số các em chỉ cần nhân nhẩm chữ số hàng nghìn của thừa số thứ nhất với thừa số thứ hai  **Bài 4. (Làm việc cá nhân)**  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV soi bài  Bài giải  Chu vi khu đất là:  1 617 x 4 = 6 468 (m)  Đáp số: 6 468 mét.  - Em có nhận xét gì về phép tính trong bài?  - *GV lưu ý*: *Phép tính trong bài là phép nhân số có 4chữ số với số có 1 chữ số có nhớ 2 lần, các em lưu ý thêm số nhớ vào hàng liền kề trước nó.*  - Em đã vận dụng kiến thức nào để làm bài tập 4?  \* **Chốt**: Khi giải bài toán có lời văn các em cần xác định dạng toán, vận dụng kiến thức đã học tìm phép tính đúng và lựa chọn câu trả lời phù hợp. | - Tranh vẽ 2 chiếc sà lan, mỗi chiếc chở 1034 bao gạo. Chú thuyền trưởng hỏi có tất cả bao nhiêu bao gạo trên 2 chiếc sà lan.  Học sinh nhận xét  - 2 chiếc sà lan đều bằng nhau và bằng 1034 bao gạo.  - Học sinh nhận xét  - Học sinh thảo luận nhóm  - Học sinh trình bày:  + Phép tính cộng: 1034+1034 /  + Phép tính nhân: 1034 x 2 ////  - Học sinh nhận xét  - Học sinh nêu 1034 x 2 = ?  - Phép nhân số có 4chữ số với số có 1chữ số  - Học sinh thực hiện bảng con  - Học sinh nhận xét  - Học sinh nêu cách đặt tính:  -Ta viết thừa số 1034 ở trên, thừa số thứ hai viết dưới thừa số thứ nhất thẳng cột với hàng đơn vị. Viết dấu cộng bên trái ở giữa 2 thừa số, kẻ dấu gạch ngang thay cho dấu bằng.  - Học sinh nhận xét. HS nhắc lại nối tiếp  - Học sinh thực hiện. – nhận xét nhắc lại nối tiếp  - Lấy thừa số thứ 2 nhân lần lượt với từng chữ số của thừa số thứ nhất từ phải sang trái, từ hàng đơn vị. - Nx  -Ta làm theo 2 bước:  Bước 1: Đặt tính  Bước 2: Tính  - Thực hiện từ phải sang trái, từ hàng đơn vị  - Học sinh nhận xét- Nhắc lại ///  - Học sinh trả lời  + Giống nhau: đều thực hiện 2 bước đặt tính và tính.  + Khác nhau: Khi nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số ta thực hiện thêm một lượt nhân ở chữ số hàng nghìn.  - HS nhận xét.  - HS trả lời  - HS đọc phép tính  - Học sinh làm bảng con  - Học sinh chia sẻ bài  + Bạn thực hiện đặt tính như thế nào?  + Bạn hãy nêu cách thực hiện phép tính?  + Bạn thực hiện theo mấy bước?  - Học sinh nhận xét  - HS thực hiện  + Bước 1: Đặt tính: ta viết thừa số 1034 trước, thừa số 2 viết thẳng hàng với thừa số thứ nhất, dấu nhân đặt bên trái giữa 2 thừa số. Kẻ dấu gạch ngang thay cho dấu bằng. – HS nhận xét, nhắc lại //  + Bước 2: tính từ phải sang trái từ hàng đơn vị.  5 nhân 3 bằng 15, viết 5 nhớ 1.  2 nhân 3 bằng 6 thêm 1 bằng 7 viết 7  2 nhân 3 bằng 6 viết 6  1 nhân 3 bằng 3. Vậy 1225 x 3 = 3675  – HS nhận xét, nhắc lại //  + Giống: Đều là phép nhân số có 4 chữ số với số có 1chữ số  + Khác nhau: phép tính thứ 1 là phép tính nhân không nhớ, phép tính thứ 2 là phép tính nhân có nhớ  - Nhận xét  -Ta làm theo 2 bước:  Bước 1: Đặt tính:Viết thừa số thứ nhất trước, thừa số thứ 2 viết thẳng hàng với thừa số thứ nhất. Viết dấu nhân bên phải  Bước 2: Tính  - Lấy thừa số thứ 2 nhân lần lượt với từng chữ số của thừa số thứ 1 từ phải sang trái, từ hàng đơn vị.  - Học sinh nhận xét  - Học sinh mở sách  **-** Học sinh nêu yc  - Học sinh trả lời  - Học sinh làm phiếu bt    - Học sinh nhận xét.  - HS thực hiện các phép tính.  - Học sinh nhận xét  - Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số  - Lấy thừa số thứ 2 nhân lần lượt với từng chữ số của thừa số thứ nhất, từ phải sang trái, từ hàng đơn vị.- Nx  - Học sinh nêu đọc yêu cầu BT2  Bài có 2 yêu cầu:  + Đặt tính  + Tính  - Học sinh làm bảng con  - Học sinh chia sẻ:  + Bạn đặt tính phép nhân thứ nhất như thế nào?  + Tôi mời bạn thực hiện phép tính phép thứ 2?  - Tại sao bạn nhớ 1 vào hàng trăm của phép nhân 2041 x4?  ( Vì kết quả phép nhân hàng chục qua 10 nên tôi nhớ thêm 1 sang hàng trăm)  - HS nhận xét    -Em thực hiện theo 2 bước:  + Bước 1: Đặt tính  - Em viết thừa số thứ nhất trước, thừa số thứ 2 viết dưới, thẳng với hàng đơn vị của thừa số thứ nhất  - Dấu nhân viết bên trái ở giữa 2 thừa số. Kẻ dấu gạch ngang thay cho dấu bằng.  + Bước 2: Tính  - Lấy thừa số thứ 2 nhân lần lượt với từng chữ số của thừa số thứ nhất từ phải sang trái( từ hàng đơn vị)  - HS nhận xét  - 1 học sinh nêu đọc yêu cầu BT3  - Học sinh đọc mẫu  - Học sinh thảo luận nhóm đôi tính nhẩm  -Đại diện trình bày nối tiếp //  - Học sinh nhận xét  - Học sinh đọc bài  - HSTL  - HSTL  - Học sinh làm vở  - Học sinh chia sẻ bài:  + Vì sao bạn lấy 1617 x 4?  - Vì tính chu vi khu đất hình vuông ta lấy độ dài 1 cạnh nhân 4 mà 1 cạnh bằng 1617m nên tôi lấy 1617 x 4 = 6468  + Bạn vận dụng kiến thức nào để tính được kết quả?  - Tôi vận dụng cách nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số để tính kết quả  + 6468 là số đo nào?  - Chu vi mảnh đất.  - Học sinh nhận xét  - Nhân số có 4chữ số với số có 1 chữ số có nhớ hai lần  -Lần nhớ thứ nhất em nhớ sang hàng chục, lần nhớ thứ 2 em nhớ sang hàng trăm  - Tính chu vi hình hình vuông  - Nhân số có 4chữ số với số có 1 chữ số  - Học sinh nhận xét |
| **4.Củng cố, dặn dò( 5’)** | |
| -Cô thấy giờ học hôm nay các bạn rất hăng hái và học tập tốt nên cô thưởng cho các bạn 1 trò chơi.  -Trò chơi mang tên: Gà mẹ tìm con  - GV hướng dẫn:  - GV nhận xét: Trò chơi gà mẹ tìm con giúp các em khắc sâu kiến thức gì?  -GV nhận xét tổng kết trò chơi  -Em nhận biết được những KT gì qua tiết học này?  -Em có cảm nhận gì về tiết học này?  **\*GV đưa ra sơ đồ tư duy**  **- Phép nhân**  **+ Đặt tính**: Thừa số thứ nhất viết trên, thừa số thứ 2 viết dưới, dấu nhân viết giữa 2 thừa số ở bên trái, kẻ gạch ngang thay cho dấu bằng.  **+Tính** : Tính từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.  -GV nhận xét tiết học. | - Học sinh chơi  - Nhân số có 4chữ số với số có 1 chữ số.  - Nhận xét  - Học sinh đọc// |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_